

YÊU CẦU BÁO GIÁ HÀNG HOÁ CẤP THIẾT SỬ DỤNG TRONG KỸ THUẬT GHEP GAN

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu cung ứng các mặt hàng vật tư y tế thuộc dự toán Cung ứng các mặt hàng vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế năm 2024 tại Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An. DS Yên – Nhân viên Khoa Dược - Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An. Số điện thoại liên hệ: 0942302290.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhà sản xuất/Nhà cung cấp thực hiện báo giá theo mẫu tại *phụ lục 2 đính kèm*.

- Bệnh viện nhận trực tiếp báo giá tại địa chỉ: DS Yên, SĐT: 0942302290. Khoa Dược, Bệnh viện HNĐK Nghệ An, Km Số 5, Đại lộ Lê Nin, Xóm 14, Xã Nghi Phú, Thành Phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 22 tháng 10 năm 2024 đến trước 17h ngày 1 tháng 11 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục vật tư y tế (*chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm*)

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Giao hàng trực tiếp về kho khoa Dược, Bệnh viện HNĐK Nghệ An, Km Số 5, Đại lộ Lê Nin, Xóm 14, Xã Nghi Phú, Thành Phố Vinh, Tỉnh Nghệ An. Trong quá trình vận chuyển, hàng hóa được bảo quản theo yêu cầu của nhà sản xuất.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Sau khi ký hợp đồng. Thời gian giao hàng không chậm hơn 7 ngày kể từ ngày Khoa Dược đặt hàng.



3. Thời gian giao hàng dự kiến: Sau khi ký hợp đồng. Thời gian giao hàng không chậm hơn 7 ngày kể từ ngày Khoa Dược đặt hàng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không yêu cầu.

5. Các thông tin khác (nếu có): Không yêu cầu.

Bên chào giá đồng ý cho Bệnh viện được quyền sử dụng hoặc loại bỏ các bản báo giá mà không phải thông báo về lý do với đơn vị tham gia chào giá.

Bản báo giá của Quý công ty sẽ là căn cứ để Bệnh viện thực hiện các bước tiếp theo của quy trình mua sắm, rất mong nhận được sự quan tâm và tham gia từ phía các công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc (đề b/c);
- Website bệnh viện;
- Lưu: VT, KD. *uv*





PHỤ LỤC I. DANH MỤC CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ Y TẾ MỜI CHÀO GIÁ

STT	Danh mục	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
1	Chỉ tan tổng hợp đa sợi 1/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate số 1 dài 90cm, kim tròn đầu tròn dài 40 mm 1/2 vòng tròn.	Sợi	12
2	Chỉ tan tổng hợp đa sợi 2/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate số 2/0 dài 75cm, kim tròn đầu tròn dài 26mm 1/2 vòng tròn.	Sợi	12
3	Chỉ tan tổng hợp đa sợi 3/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate số 3/0 dài 75cm, kim tròn đầu tròn, dài 26mm 1/2 vòng tròn.	Sợi	12
4	Chỉ tan tổng hợp đa sợi 4/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate số 4/0 dài 75cm, kim tròn đầu tròn, dài 20mm 1/2 vòng tròn.	Sợi	12
5	Chỉ tan tổng hợp đa sợi 5/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate số 5/0 dài 75cm, kim tròn đầu tròn dài 17mm 1/2 vòng tròn.	Sợi	12
6	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi 4/0	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 4/0 dài 90cm, 2 kim tròn đầu tròn dài 20mm, 1/2 vòng tròn.	Sợi	36
7	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi 5/0	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 5/0 dài 75cm, 2 kim thân tròn đầu tròn dài 13mm 1/2 vòng tròn.	Sợi	12
8	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi 6/0	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 6/0 dài 60cm, 2 kim tròn đầu tròn dài 11mm 3/8 vòng tròn.	Sợi	36
9	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi 7/0	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 7/0 dài 60cm, 2 kim tròn đầu tròn dài 9,3mm, 3/8 vòng tròn.	Sợi	12
10	Chỉ tan tổng hợp đơn sợi 5/0	Chỉ tan tổng hợp đơn sợi Glyconate (72% Glycolic + 14% Caprolacton + 14% trimethylene) số 5/0, chỉ dài 70cm, kim tròn 1/2 vòng tròn dài 17mm.	Sợi	20
11	Chỉ tan tổng hợp đơn sợi 6/0	Chỉ tan tổng hợp đơn sợi Glyconate (72% Glycolic + 14% Caprolacton + 14% trimethylene) số 6/0, chỉ dài 70cm, kim tròn 1/2 vòng tròn dài 13mm.	Sợi	20
12	Chỉ nâng đỡ mô	Chỉ nâng đỡ mô bằng silicone, dài 75cm, rộng 2.5mm, màu xanh	Tép	20



STT	Danh mục	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
13	Clip cầm máu polymer các cỡ	Chất liệu: polymer không tiêu. Dùng để kẹp các cấu trúc mô dạng ống hoặc mạch máu trong quá trình phẫu thuật để cầm máu khi cần sử dụng các clip không tiêu. - Kẹp được mạch máu cỡ 7 mm đến 16 mm - Chiều dài chân clip ngoài: 17.8 mm. Độ dày chân clip: 1.29 mm. Đường kính phần lồi của Clip khi đóng: 1.3 mm, khi mở: 14.0 mm - Có các răng nhọn - gập góc hai bên sắp xếp so le nghiêng về phía mô bị kẹp. Kiểu khớp động	Cái	90
14	Clip kẹp mạch máu bằng Titanium	- Kẹp clip được làm từ titanium y tế - Rãnh ngang đảm bảo giữ kẹp không bị trơn trượt khỏi mạch. - Hình dạng chữ V.	Cái	90
15	Bình hút dịch chân không	Bình hút dịch chân không : Cấu tạo gồm: + 01 Bình chứa dịch áp lực âm: dung tích tối thiểu 600ml, có vạch và số chia dung tích chứa dịch, áp lực hút tối thiểu 70mmHg. + 01 Dây nối dẫn dịch + 01 Van chống trào ngược + 01 Ống dẫn lưu vết thương có lỗ, có đánh dấu cản quang, chiều dài từ 500mm - 1100mm, đường kính gồm tối thiểu các cỡ: 8; 10; 12; 14; 16 CH/FR. Có van chống trào ngược + 01 Kim	Bộ	4
16	Kim luồn tĩnh mạch không cánh, không cửa các số	Chất liệu Catheter ETFE (Ethylen Tetra Flour Ethylen), có chứa chất cản quang, lưu Catheter được 72h, được tiệt trùng bằng công nghệ chùm điện tử (EB); Các cỡ 14G, 16G, 18G, 20G, 22G, 24G.	Cái	20
17	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gập góc 45mm	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gập góc, chiều dài cán 340mm, hàm đe bằng thép đúc không gỉ, độ mở hàm 22mm, lưỡi dao hình chữ C, dao bằng thép không gỉ, có khóa an toàn, có thể thu lưỡi dao, có chiều cao ghim đóng các cỡ là 1,0; 1,5; 1,8; 2,0mm. Chiều cao ghim mở là: 2,5; 3,6; 3,8; 4,1mm.	Cái	1
18	Băng đạn cho dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi, 45mm loại thẳng và cong	Đinh ghim chất liệu bằng hợp kim titanium Chiều dài đường ghim 45mm tương ứng với chiều dài đường cắt 42mm Ghim dùng cho mạch máu/ mô mỏng Chiều cao ghim mở khoảng: 2,6mm Số lượng ghim: 70 Tương thích với dụng cụ ghim cắt nối nội soi gập góc 45mm	Cái	4
19	Keo sinh học vá mạch máu và màng não	- Chứa Albumin huyết thanh bò và 65% nước, được tạo thành từ huyết thanh Albumin bò 45% và glutaraldehyde 10%. - Thể tích: 5ml - Chịu được áp lực hơn 450mmHg.	Tuýp	3

STT	Danh mục	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
20	Gel chống dính trong phẫu thuật	Gel natri hyaluronate tiệt trùng được chứa sẵn trong bơm tiêm 5ml, hàm lượng 10mg/ml. Tự tiêu trong vòng 7 ngày	Lọ	3
Tổng cộng: 20 mặt hàng				

u



(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày tháng năm 2023.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Các thông số kỹ thuật sản phẩm báo giá tại mục 1 của Bản báo giá đúng với các thông tin trong tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị y tế do chúng tôi chào giá và phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu của bên mời chào giá (tại Phụ lục 1).

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trong bản báo giá.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹⁶⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Mã HH ghi theo mã hàng hóa mời chào giá

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ Tên thương mại của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ Mã hiệu, model của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

- (5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi các Thông số kỹ thuật của thiết bị y tế phù hợp với Thông số kỹ thuật mời chào giá.
- (6), (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể đơn vị tính, quy cách của thiết bị y tế.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (9), (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể lần lượt năm sản xuất, hãng – nước sản xuất của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (12) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (13) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (14) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (15) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (16) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.